

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lóp: **TTV22B2LX**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: MD03018

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Cài đặt, vận hành và sử dụng các TBVP thông dụng**

Số TC: 3

STT	MSSH	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MB		
1	2254802033177	Nguyễn Xuân	An	28/11/2007			8	9	9.0	9.5				7.5		8.1
2	2254802033183	Nguyễn Gia	Hân	19/02/2007			6	7	6.0	7.0				6.0		6.2
3	2254802033186	Nguyễn Minh	Khôi	16/09/2007			9	9	9.0	10.0				6.0		7.3
4	2254802033187	Nguyễn Thành	Lâm	10/02/2007			9	10	10.0	9.0				6.5		7.7
5	2254802033189	Phan Thành Bảo	Lộc	20/09/2007			5	5	5.0	5.0				8.0		6.8
6	2254802033190	Trần Thị Xuân	Mai	15/06/2004			6	6	6.0	7.0				9.0		7.9
7	2254802033193	Lê Ngọc Phương	Nghi	16/04/2007			8	8	8.0	8.5				7.5		7.8
8	2254802033195	Nguyễn Thanh	Nhơn	11/03/2007			9	10	9.0	10.0				5.5		7.1
9	2254802033196	Nguyễn Quỳnh	Như	27/04/2007			5	5	5.0	5.0				0.0	0.0	2.0
10	2254802033197	Nguyễn Ngọc Tố	Quyên	25/07/2007			9	8.5	8.0	9.0				9.0		8.8
11	2254802033198	Huỳnh Lịch	Sử	22/06/2007			9	9	9.0	10.0				5.5		7.0
12	2254802033200	Dương Phước	Thiện	12/03/2007			6	7	7.0	6.5				6.5		6.6
13	2254802033201	Nguyễn Phú	Thọ	07/09/2007			7	8	8.0	7.0				5.5		6.3
14	2254802033202	Lê Huỳnh Anh	Thư	29/09/2007			0	0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
15	2254802033204	Ngũ Văn	Tòa	29/12/2007			9	10	9.0	10.0				5.5		7.1
16	2254802033207	Nguyễn Bình Thiên	Tường	26/08/2006			0	0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
17	2254802033209	Phan Thị Thúy	Vân	10/09/2007			5	5	5.0	5.0				6.0		5.6

Châu Đốc, ngày 11 tháng 3 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Phước Lập